

Bản án số: 08/2026/HS-ST

Ngày 21 - 01- 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KV8 - LÀO CAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Sầm Thị Tươi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Trọng Trung và ông Hoàng Văn Thứ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Tráng Khá Phìn - Thư ký Toà án nhân dân KV8 - Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân KV8 - Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2026, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân KV8 - Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 40/2025/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2026/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Giàng A S (tên gọi khác: Không); Sinh ngày 20 tháng 01 năm 1974 tại xã M, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Thôn P, xã M, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Giàng A S1, tên gọi khác: Giàng A S2 (Đã chết) và bà Phà Thị N; Vợ là chị Phà Thị D và 04 con, con lớn nhất sinh năm 1995, con nhỏ nhất sinh năm 2007.

Tiền án: Bị cáo có 01 tiền án. Tại Bản án số 13/2022/HS-ST ngày 14/4/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai (Nay là Tòa án nhân dân KV8 – Lào Cai) đã xử phạt bị cáo 02 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 17/01/2024 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, đến nay chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Quyết định số 26/2018/QĐ-TA ngày 09/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai (Nay là Tòa án nhân dân KV8 – Lào Cai) đã Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Giàng A S, thời hạn 12 tháng. Ngày 08/02/2029 bị cáo đã chấp hành xong quyết định.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/10/2025; tạm giam từ ngày 09/10/2025. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh L. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Mai H – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh L. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Giàng A S là người nghiện ma túy, S được Cơ sở điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế - Bệnh viện Đ tiếp nhận điều trị ngày 06/8/2024. Khoảng tháng 9 năm 2025, S đi bộ một mình trên đường liên thôn thuộc thôn P, xã M, tỉnh Lào Cai thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 50 – 60 tuổi, S đã mua của người này 01 gói ma túy với giá 50.000 đồng. Sau đó S cất gói ma túy trong túi quần và đi về nhà. Ngày hôm sau, S xuống chỗ thuê trọ tại thôn E, xã V, tỉnh Lào Cai để đi làm thuê S vẫn cất giấu gói ma túy trên người. Đến chiều ngày 02/10/2025 S đi về nhà ở thôn P, xã M, tỉnh Lào Cai và ở nhà đến 08 giờ ngày 03/10/2025, khi S đang ở nhà một mình Sử dụng gói ma túy ra đầu hồi nhà, lấy giấy bạc trong vỏ bao thuốc lá đồ ma túy Heroine ra và dùng bật lửa sử dụng ma túy bằng hình thức hít. Sau khi sử dụng ma túy xong, mảnh nilon, giấy bạc Sử vứt vào bếp lửa của gia đình còn chiếc bật lửa S cầm đi làm thêm ở xã V để hút thuốc lá nhưng do hết ga nên S đã vứt đi. Đến ngày 05/10/2025, khi S ở phòng trọ tại thôn E, xã V, tỉnh Lào Cai do S và Phà A C cùng chung nhau thuê phòng trọ thì cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L tiến hành khám xét nơi ở của Phà A C về hành vi liên quan đến ma túy. Sử được mời lên trụ sở Công an xã V làm việc, quá trình làm việc, S khai nhận bản thân đang tham gia điều trị nghiện chất thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone tại Cơ sở điều trị Bệnh viện đa khoa khu vực Văn Bàn nhưng 03/10/2025 đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L mời đại diện Trạm y tế xã Văn Bàn đến thu mẫu nước tiểu của S tiến hành xét nghiệm chất ma túy bằng que Test thử, kết quả dương tính với chất ma túy Opiat.

Tại Kết luận giám định số 2431/KL-KTHS ngày 07/10/2025 của Phòng K Công an tỉnh P, kết luận:

Trong mẫu chất lỏng được xác định là mẫu nước tiểu của Giàng A S, sinh ngày 20/01/1974. Thu giữ niêm phong ngày 06/10/2025 gửi giám định tìm thấy chất ma túy, loại Morphine.

Morphine là sản phẩm chuyển hóa của Heroine trong cơ thể. Morphine: Số thứ tự 55, Danh mục IIA, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Tại bản cáo trạng số 22/CT-VKS-KV8 ngày 26/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân KV8 – Lào Cai truy tố Giàng A S về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện như nội dung bản cáo trạng truy tố.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân KV8 – Lào Cai giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 256a, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2025 tuyên phạt bị cáo Giàng A S từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

+ Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử quyết định theo quy định của pháp luật.

- Người bào chữa trình bày lời bào chữa và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 256a, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức án 02 năm 03 tháng tù; miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Xét thấy điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền và đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng đều hợp pháp, đảm bảo việc điều tra, truy tố, xét xử vụ án đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo đang trong thời hạn điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế Mathadone từ ngày 06/8/2024 tại Bệnh viện Đ nhưng ngày 03/10/2025 bị cáo đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 256a **Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự**. Khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về chất ma túy và chính sách quản lý đối với người nghiện ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đã từng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 01 lần. Do vậy cần xử lý

ng nghiêm minh trước pháp luật, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung nhưng bị cáo là người dân tộc thiểu số, ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật còn hạn chế vì vậy Hội đồng xét xử cũng cần cân nhắc khi quyết định hình phạt đối với bị cáo thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” theo quy định tại điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bố đẻ của bị cáo được tặng huân chương kháng chiến hạng nhất nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho S, quá trình điều tra do thiếu những thông tin cần thiết về nhân thân nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý. Đối với Phà A C là người ở trọ cùng với Giàng A S tại thôn E, xã V, tỉnh Lào Cai. Việc Giàng A S mua và tàng trữ trái phép chất ma túy thì Phà A C không liên quan gì và Giàng A S cũng không liên quan gì đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Phà A C ngày 05/10/2025. Vì vậy, Viện kiểm sát không đề cập xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết là phù hợp.

[5] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; thuộc hộ cận nghèo và đề nghị được miễn án phí hình sự sơ thẩm nên bị cáo được miễn nộp tiền án phí theo quy định tại điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[6] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa là phù hợp pháp luật cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 256a **Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự**; Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Giàng A S phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.
- Xử phạt bị cáo Giàng A S 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 06/10/2025.

2. Về án phí: Căn cứ **Điều 135**, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và **điểm đ** Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Giàng A S.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND KV8 – Lào Cai;
- Công an tỉnh Lào Cai;
- Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Lào Cai;
- Cơ quan THAHS công an tỉnh Lào Cai;
- Sở tư pháp; Bị cáo; Người bào chữa;
- Thi hành án (2);
- Lưu HS,TA,THS,VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Sầm Thị Tươi

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Sầm Thị Tươi

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND KV8 – Lào Cai;
- Công an tỉnh Lào Cai;
- Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Lào Cai;
- Cơ quan THAHS công an tỉnh Lào Cai;
- Sở tư pháp; Bị cáo; Người bào chữa;
- Thi hành án (2);
- Lưu HS,TA,THS,VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Sầm Thị Tươi

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND KV8 – Lào Cai;
- Công an tỉnh Lào Cai;
- Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Lào Cai;
- Cơ quan THAHS công an tỉnh Lào Cai;
- Sở tư pháp; Bị cáo; Người bào chữa;
- Thi hành án (2);
- Lưu HS,TA,THS,VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Sầm Thị Tươi

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Sầm Thị Tươi

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Văn Bàn;
- Công an tỉnh Lào Cai;
- Cơ quan THAHS công an tỉnh Lào Cai;
- Ủy ban nhân dân xã Thống Nhất, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Thi hành án (2);
- LưuHS,TA,THS,VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Sầm Thị Tươi

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hoàng Liên

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND Văn Bàn;
- Công an huyện Văn Bàn;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Bàn;
- Cơ quan THAHS công an tỉnh Lào Cai;
- Sở tư pháp; Bị cáo;
- Thi hành án (2);
- LưuHS,TA,THS,VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hoàng Liên

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND Văn Bàn;
- Công an huyện Văn Bàn;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Bàn;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Cơ quan THAHS công an tỉnh Lào Cai;
- Sở tư pháp; Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Thi hành án (2);
- LưuHS,TA,THS,VP.

Nguyễn Thị Hoàng Liên

